

UBND TỈNH NINH THUẬN
VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 44 /BC-VPUB

Ninh thuận, ngày 14 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO

Tổng kết 10 năm hoạt động của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (2013-2022)

Tiếp nhận công văn số: 464/TTT-NV3 ngày 06/6/2022 của Thanh tra tỉnh: v/v yêu cầu báo cáo phục vụ tổng kết 10 năm hoạt động của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện văn bản số 2437/UBND-TCDNC ngày 06/6/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: v/v triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại công văn số 2591-CV/TU ngày 02/6/2022. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo cụ thể như sau:

I. Kết quả thực hiện sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

1. Quán triệt, triển khai thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Đảng ủy, Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh luôn xác định công tác phòng, chống tham nhũng là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên quan tâm quán triệt đến các phòng, ban, các đơn vị trực thuộc nghiêm túc thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác phòng, chống tham nhũng: Luật phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành; Nghị định 211/2013/NĐ-CP ngày 19/9/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách; Thông tư số 03/2013/TT-TTCP của Thanh tra chính phủ: quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Quyết định số 37/2014/QĐ-UBND ngày 13/5/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trên địa bàn; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực; Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 12/5/2009 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020; Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đến năm 2020; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ

tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 12/5/2017 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí đến năm 2020; Chỉ thị số 62-CT/TU ngày 19/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống “tham nhũng vặt”.

Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng, Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 08/12/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Chỉ thị số 35/CT-TTg ngày 31/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ: về việc tăng cường các biện pháp bảo đảm đón tết nguyên đán nhâm dần 2022, Kế hoạch số 6507/KH-UBND ngày 29/11/2021 về triển khai Nghị quyết 08-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2025 và những năm tiếp theo; Kế hoạch số 6507/KH-UBND ngày 29/11/2021 về triển khai Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với 2 công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2025 và những năm tiếp theo, Công văn số 6911/UBND-TCĐNC ngày 20/12/2021 về việc tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng trong thời gian tới; triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2021 theo quy định. Công tác phòng, chống tham nhũng được gắn với việc thực hiện đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và Nghị quyết TW 4 (Khóa XII). Quán triệt, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 57-CT/TU của Tỉnh ủy, Chỉ thị số 24/CT-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chấn chỉnh lề lối làm việc, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 23/2016/QĐ-UBND ngày 09/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định trách nhiệm thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về các nhiệm vụ cải cách tư pháp luôn được quan tâm chỉ đạo thực hiện.

Ngoài ra, lãnh đạo Văn phòng còn chỉ đạo triển khai các văn bản liên quan đến phòng, chống tham nhũng thông qua các cuộc họp chi bộ, họp cơ quan, các buổi sinh hoạt pháp luật; xem đây là nhiệm vụ trọng tâm trong việc chỉ đạo và điều hành. Qua đó, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, trách nhiệm giải quyết công việc của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Thường xuyên tự phê bình và phê bình những biểu hiện về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; thực hiện cam kết về việc giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, không có biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

2. Tham mưu, xây dựng hoàn thiện các quy định về công tác quản lý về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh ký ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Tổ chức các cuộc họp đối thoại giữa lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh và người dân.

Định kỳ hàng năm, Văn phòng đều xây dựng kế hoạch triển khai và thực hiện báo cáo theo quy định (*hoặc đột xuất*) đối với công tác phòng, chống tham nhũng.

3. Kết quả thực hiện giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực

a) Công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của đơn vị

Trong những năm qua, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nghiêm túc quy định về công khai, minh bạch, đơn giản hóa các thủ tục hành chính trong đơn vị. Thường xuyên rà soát, thực hiện đơn giản hóa các thủ tục hành chính, nghiêm yết công khai các thủ tục tại trụ sở làm việc. Ngày 02/01/2018, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có Công văn số 16/VPUB-KSTTHC về việc hướng dẫn báo cáo và nghiêm yết công khai thủ tục hành chính, nội dung và địa chỉ tiếp nhận phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính. Từ đó, các thủ tục hành chính sau khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính đều được đăng tải đầy đủ trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, website của các Sở, Ban, ngành và được các Sở, Ban, ngành, địa phương nghiêm yết công khai kịp thời, đầy đủ tại Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả của các cơ quan, đơn vị, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp truy cập, tìm hiểu và thực hiện thủ tục hành chính. Ngoài ra, đơn vị đã áp dụng thực hiện xử lý công việc trên hệ thống phần mềm TD Office, áp dụng công nghệ thông tin điện tử (mail, mạng nội bộ) nhằm nâng cao hiệu quả công việc cũng như công tác tuyên truyền, tiết kiệm được thời gian.

Đảm bảo nguyên tắc tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí, quản lý chế độ mua sắm tài sản công, xây dựng cơ bản, sửa chữa tài sản, kinh phí tiếp khách, không sử dụng tài sản công vào việc riêng (xe ô tô, tài sản khác...). Công khai minh bạch về tài chính, thực hiện báo cáo thu chi hàng năm trước Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị. Thực hiện các chế độ, chính sách theo đúng quy định của pháp luật thông qua quy chế chi tiêu nội bộ. Đối với việc mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc, được công khai chung trong kế hoạch phân bổ kinh phí. Thực hiện xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ của Văn phòng và đơn vị trực thuộc theo quy định.

Công khai về tuyển dụng, bố trí, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cán bộ; công tác tổ chức được thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ. Chỉ tiêu biên chế, đối tượng tuyển dụng, hình thức, đối tượng đào tạo, bồi dưỡng hàng năm được thông báo rộng rãi thông qua nhiều hình thức.

b) Xây dựng, thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong đơn vị

Hàng năm, Văn phòng triển khai xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan và đơn vị trực thuộc (*Trung tâm Công báo-Tin học (hiện nay là đơn vị trực thuộc Sở TTTT), Nhà khách, Trung tâm Phục vụ hành chính công*). Định kỳ rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành Quy chế về định mức chi tiêu trong nội bộ cơ quan, nhằm quản lý và sử dụng tài sản công cho phù hợp, hiệu quả, phù hợp với định mức chi tiêu mới ban hành, đúng theo quy định pháp luật.

Việc thanh toán, trả lương và một số giao dịch thanh toán khác bên ngoài cũng được thực hiện thông qua hình thức chuyển khoản đúng theo quy định, hạn chế tối đa việc sử dụng tiền mặt. Thường xuyên quán triệt cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan thực hiện nghiêm túc, đúng quy định Quy chế, định mức chi tiêu nội bộ.

c) Xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị

Từ năm 2013 đến nay, Văn phòng thường xuyên quán triệt cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị chấp hành nghiêm túc Chỉ thị số 57-CT/TU ngày 03/9/2014 của Ban Thường vụ tỉnh ủy và Chỉ thị số 24/CT-UBND ngày 10/10/2014, Quyết định số 23/2016/QĐ-UBND ngày 09/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; Chỉ thị số 22/CT-UBND ngày 11/10/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tiếp tục đẩy mạnh kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 53/2021/QĐ-UBND ngày 17/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Ban hành Quy định trách nhiệm thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Chỉ thị số 20/CT-UBND ngày 07/9/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường thực hiện nghiêm minh kỷ luật, kỷ cương đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Tăng cường công tác kiểm tra chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính. Qua đó, đã góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm, thực hiện có hiệu quả việc chấp hành các chuẩn mực xử sự và phòng ngừa tham nhũng trong thi hành công vụ của từng cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị.

d) Chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức:

Thực hiện nghiêm túc các văn bản của Chính phủ quy định về chuyển đổi vị trí công tác: Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 Quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ Quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.

đ) Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt:

Áp dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý ngày càng sâu, rộng trong đơn vị. Việc sử dụng phần mềm văn phòng điện tử (TD-Office) vào quản lý hành chính, thực hiện ký số văn bản và theo dõi quá trình giải quyết hồ sơ công việc tại văn phòng đã góp phần nâng cao chất lượng cũng như tiết kiệm thời gian xử lý hồ sơ. Nâng cao sự nhanh nhạy trong tham mưu, đảm bảo đúng quy trình, đúng thời gian quy định, không gây khó dễ cho tổ chức, cá nhân đến liên hệ công việc.

Việc tiếp nhận, giải quyết và công khai kết quả các thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông được Trung tâm phục vụ Hành chính công thực hiện nghiêm túc. Góp phần nâng cao hiệu quả phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính theo quy định.

Thực hiện việc thanh toán và trả lương qua tài khoản: 100% công chức, viên chức và người lao động đều được trả lương qua tài khoản ngân hàng, một số giao dịch thanh toán khác bên ngoài cũng được thực hiện thông qua hình thức chuyển khoản đúng theo quy định, hạn chế tối đa việc sử dụng tiền mặt. Tiếp tục thực hiện phương thức thanh toán qua tài khoản: Lương, các khoản trích nộp theo lương, các khoản thanh toán, mua sắm tài sản...

e) Kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn:

Từ năm 2013 đến nay đơn vị đã triển khai thực hiện một số văn bản cụ thể điển hình như: Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập; Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập; Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ: quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật, phòng chống tham nhũng, công văn số 252/TTCP-C.IV ngày 19/02/2021 của Thanh tra Chính phủ về việc kiểm soát tài sản, thu nhập; Kế hoạch số 989/KH-UBND ngày 02/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập lần đầu của năm 2020; 6156/UBND-TCDNC ngày 11/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kê khai tài sản, thu nhập bổ sung và hàng năm của năm 2021.

Theo đó, Văn phòng tổ chức kê khai tài sản, thu nhập và báo cáo kết quả về Thanh tra tỉnh theo quy định. Đồng thời trong những năm qua chưa phát hiện trường hợp nào bất minh về tài sản, thu nhập, đơn thư tố cáo về việc kê khai tài sản không trung thực cần phải thẩm tra, xác minh.

4. Công tác phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực; thu hồi tài sản tham nhũng, tiêu cực: Trong những năm qua Văn phòng không để xảy ra trường hợp nào vi phạm

5. Kết quả thông tin, tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Thường xuyên tuyên truyền chủ trương, quán triệt nghiêm túc các văn bản pháp luật về Luật phòng, chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí; các văn bản chỉ đạo thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí;

thực hiện chế độ công khai, minh bạch về cơ chế, tài chính trong đơn vị; nhất là quy chế chi tiêu nội bộ, triển khai công tác kê khai và công khai bản kê khai tài sản, thu nhập của công chức; chỉ đạo công chức nghiêm túc thực hiện Quy tắc ứng xử theo chuẩn mực xử sự trong thi hành nhiệm vụ, xây dựng nếp sống văn minh tại nơi sống và làm việc theo quy định. Đẩy mạnh học tập và là theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn đảng, ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện tự chuyển biến, tự chuyển hóa trong nội bộ.

Hình thức tuyên truyền được lồng ghép thông qua các buổi tổ chức hội nghị, họp chi bộ, cơ quan, sinh hoạt pháp luật,...

6. Nguyên nhân đạt được kết quả

Công tác phòng, chống tham nhũng luôn được lãnh đạo Văn phòng quan tâm chỉ đạo, triển khai đến từng phòng, ban, đơn vị. Quán triệt nghiêm túc trong việc thực hiện các văn bản của cấp trên, tăng cường công tác kiểm tra, công khai, minh bạch trong hoạt động; thực hiện tốt kê khai tài sản, thu nhập; gắn với việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo được tăng cường...

Từ đó, đã nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; góp phần tích cực trong công tác phòng, chống tham nhũng, ngăn ngừa vi phạm trong cơ quan, đơn vị; hiệu lực, hiệu quả quản lý hành chính nhà nước của đơn vị được nâng lên từ đó làm chuyên biến nhận thức, trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao.

II. Hạn chế, khó khăn; nguyên nhân vướng mắc trong công tác phòng, chống tham nhũng

Một số ít nhiệm vụ có lúc chưa kịp thời nắm bắt, xử lý; cán bộ tham mưu công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực không ổn định, thường xuyên thay đổi. Đồng thời kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ, phần nào ảnh hưởng đến công tác tham mưu.

III. Đánh giá, nhận xét

Công tác phòng, chống tham nhũng trong những năm qua tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh được Cấp ủy, lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc trong toàn thể cán bộ, công chức viên chức, tạo sự chuyển biến nhận thức trong công tác phòng, chống tham nhũng; công tác thanh tra, kiểm tra và giám sát được tăng cường; công tác thông tin tuyên truyền luôn thường xuyên, góp phần tích cực trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Thường xuyên tự phê bình và phê bình những biểu hiện về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Qua đó, nâng cao nhận thức, ý thức, tư tưởng, đạo đức, lối sống và trách nhiệm của đảng viên, công chức, viên chức và người lao động trong việc chấp

hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương của Đảng nói chung và trong công tác phòng, chống tham nhũng nói riêng.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Không có

Trên đây là báo cáo tổng kết công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực giai đoạn 2013-2022 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh./.

(Kèm theo phục lục thống kê số liệu)./.

Nơi nhận:

- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh;
- VPUB: LĐ, HCQT ;
- Lưu: VT, ĐV

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Võ Minh Tâm

